

Trung Giang Ký Sự – kỳ 48

Hành Vân

Sáng ngày thứ mười, là ngày 6 tháng 6 năm 2017, tạ từ hòa thượng Tịnh xá Ngọc Tháp rồi tôi ra đi. Vừa ra đến đường tôi chợt nghĩ phải ghé lại Cam Ranh để thăm hòa thượng Giác Luyện. Bây giờ đang ở Phan Rang thì ra Cam Ranh lại là tiện nhất. Chiều hôm trước hòa thượng Giác Chí đã cho tôi biết một thông tin quan trọng là khi đức Thầy Giác Lý mất chỉ có một mình hòa thượng Giác Luyện chứng kiến. Vậy thì phải gặp ngay người trong cuộc, trắc nghiệm lại những thông tin có thể đã tam sao thất bản (*ba lần sao chép làm mất gốc*).

Tôi đón xe xuống Ngã Năm Phan Rang, có một chú thanh niên kia cho đi nhờ. Đến nơi, tôi bước qua bên kia vòng xoay đón xe ngược ra Bắc, thay vì đứng bên này đón xe vô phía Nam đi Phan Thiết. Từ thành phố Phan Rang ra thành phố Cam Ranh khoảng hơn 65km. Nhà xe cho tôi xuống Cam Ranh tại Ngã Ba Mỹ Ca, từ đó đi xe ôm vào Tịnh xá Ngọc Mỹ. Tôi đến nơi khoảng chín giờ rưỡi, vừa vào tịnh xá thì gặp ngay sư Minh Thuận đang học Sơ cấp Phật học ở Tịnh xá Trung Tâm, sư dẫn tôi vào gặp hòa thượng Giác Luyện.

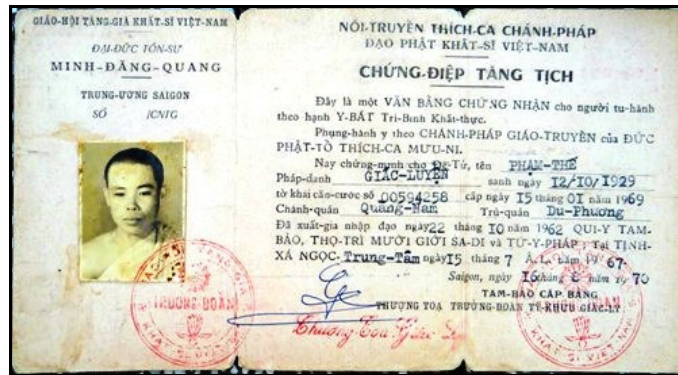


Tịnh xá Ngọc Mỹ – Cam Ranh năm 2017.

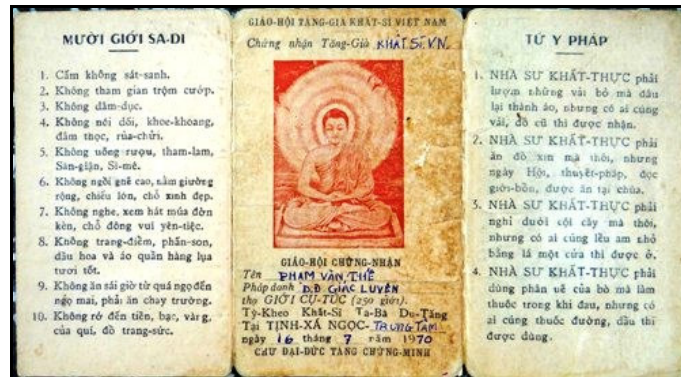
(*Có đủ rồng, hạc, rùa, sư tử, voi...*)

Hòa thượng Giác Luyện năm nay đã 74 tuổi (*sinh năm 1943*) và xuất gia nhập đạo Khất Sĩ từ năm 1964, (*theo lời hòa thượng kể, khác với trong chứng điệp ghi*). Mọi năm hòa thượng cũng hay lên Tịnh xá Ngọc Đức – Đà Lạt cúng Dâng y, và thỉnh thoảng hòa thượng cũng có gặp tôi ở Tịnh xá Ngọc Nam – Phi Nôm. Tánh hòa thượng bình dân, xuề xòa, mỗi khi vừa gặp tôi liền kêu tên rồi hỏi chuyện này kia... Hôm đó thấy tôi, hòa thượng Giác Luyện cũng làm vậy, y như người nhà gặp nhau.

Biết việc tôi đang làm, hòa thượng Giác Luyện bảo tôi ngồi uống nước, nơi đây bàn dài, rồi ngài quay vô cốc lấy ra một xấp hình ảnh và giấy tờ cũ. Hòa thượng đứng kê bàn soạn ra và chỉ cho tôi xem. Đầu tiên tôi chú ý đến tấm chứng điệp cũ:



Mặt trong và mặt ngoài **tấm chứng điệp** của HT. Giác Luyện.



Chú ý: “MƯỜI GIỚI SA-DI – 1. **Cấm không** sát sanh.” ?

(*Cấm không giết...*)

Qua tấm chứng điệp cũ của hòa thượng Giác Luyện ở Tịnh xá Ngọc Mỹ, tôi lấy được thông tin về mẫu con dấu ngày xưa của Đoàn V, về chữ ký của trưởng lão Giác Lý, và hình thức chứng điệp của chư Tăng thời đó. Trong giai đoạn 1954 – 1975, các Đoàn du Tăng Khất sĩ khi định hình đã làm các mẫu chứng điệp khác với thời Tổ. Tấm chứng điệp thời đó có một đặc điểm là có thể gấp làm ba, chắc dễ để mang theo khi đi đây đó. Sau khi gấp lại, nó nhỏ hơn khoảng 1/5 lần so với tấm chứng điệp thời Tổ.

Tôi quan sát chữ ký của Thượng tọa Giác Lý (*xung theo con dấu tên dưới chữ ký*) thấy có tới bốn gút quay ba hướng và hai mũi nhọn đâm hai hướng, trông như một chùm dây bị rối. Các vị trưởng Đoàn du Tăng Khất sĩ ban đầu có chung một đặc điểm là có duyên lớn với chúng sanh và có phước hơn người, nên đã hình thành được một hội chúng Tăng và nhiều cơ sở tịnh xá chỉ trong một thời gian khoảng 10 năm. Phước và duyên lớn đó chứng tỏ là các vị ấy đã nhiều đời kết duyên và gieo trồng phước. Vì cảm ân nghĩa của thầy mình mà hàng đệ tử đều tôn các vị trưởng đoàn lên là “đức Thầy”, có khi còn gọi là “Thầy”, viết hoa, trong khi chư Tăng đều chỉ gọi nhau là “sư”. Danh xưng đó đã phổ biến nên tôi cũng nói theo: đầu tiên là đức Thầy Giác An, rồi đức Thầy Giác Lý, và sau có đức Thầy Giác Tịnh. Riêng ngài trưởng Đoàn IV thường được gọi bằng danh hiệu là Pháp sư Giác Nhiên. (*Đặc biệt, cả bốn vị đều là đệ tử sa-di của Tổ sư Minh Đăng Quang.*) Như ngài Bồ-đề Đạt-ma khi qua Trung Quốc ở chín năm đã không lập được hội chúng Tăng và ngôi chùa nào cả, nên đương thời ngài không được người ta xem trọng. Mãi đến 200 năm sau, khi Thiên tông đã định hình và phát mạnh, người ta mới biết ngài Bồ-đề Đạt-ma là

đức Tổ sư, một bậc Thánh Tăng. Từ “đức Thầy” đã có ý nghĩa cụ thể như vậy trong nhà Khất Sĩ. Còn từ “Tổ sư” có khi được gọi là “Tổ thầy”, chữ “sư” được dịch là “thầy”. Vậy “Tổ thầy” hay “thầy Tổ” là chỉ đức Tổ sư, đức Sư Tổ, chứ không có nghĩa là “Tổ” và “Thầy”. Nhưng trong *Chơn Lý* Tổ sư có viết: “Phật và Tăng như Tổ và thầy”, cũng nêu ra đây để tham khảo. Những điều này tôi đã tìm hiểu từ lâu, đây nhân tiện thì trình bày ra để người đọc cùng hiểu.

Tôi xem hình, mượn 16 tấm để một lát mang đi scan, và hỏi hòa thượng Giác Luyện:

– Mô Phật, hòa thượng về đây lâu chưa:

Ông cụ cất giọng khàn khàn nhỏ nhẹ đáp:

– Ba mấy năm rồi.

– Ngọc Mỹ do đức Thầy lập hay do ai, hòa thượng?

– Hồi đó sư Giác Trường lập Tịnh xá Ngọc Phúc, ở trong cây số 9. Khi sư Trường về Đà Lạt đã bán cho ngài Tràng, năm 1973. Mà phía trước dân làm nghĩa địa, làm riết tới đất mình, ngài Tràng nói như vậy không ổn nên chuyển ra đây, đổi tên là Tịnh xá Ngọc Mỹ, do ở đây là Mỹ Ca.

– Sư Giác Trường đoàn mấy?

– Giác Trường, Giác Kỳ đó, Đoàn III.

– Con biết rồi.¹ Tịnh xá mình đất rộng không, hòa thượng?

– Hồi đó 3000 mét, bây giờ mua thêm được thành hơn một mẫu. Mua bên này sau, nên chánh điện không cất được ngay chính giữa.

– Chánh điện làm năm nào, hòa thượng?

– À, năm... 94.

– Vậy đất còn mua sau 94 nữa?

– Ừ...

Nói vài chuyện về các đệ tử của hòa thượng, gồm Nghĩa, Thạnh, Bửu, Chân, Ngân, Tâm, Tuấn, Thuận, Tự... một lát tôi lại bắt chuyện tiếp:

– Ngài Chí ở gần có hay ra đây không, hòa thượng?

Hòa thượng đáp:

– Bữa trước có ra. Ngài Chí là sư huynh của tôi.

– Vậy hả, hòa thượng?

– Hồi đó xuất gia ở bên chùa thì ông thầy của tôi là Thích Tịnh Giải, năm 63. Tôi qua bên Khất Sĩ năm 64, theo sư Giác Quảng, ở Hà Lam – Quảng Nam. Có Tràng, Mãn, Chí... Nguyễn, Quyền, Mật, Luyện... Diễm, Hồi... cả chục người lận.

¹ Sư Giác Trường về già đi tu lại ở Đức Trọng, thỉnh thoảng ghé Tịnh xá Ngọc Thiên thăm hòa thượng Giác Ngô, hòa thượng bảo đệ tử lấy gạo và đồ ăn cho sư mang về cốc. Còn sư Giác Kỳ về già cất cốc tu ở gần Tịnh xá Ngọc Châu của sư Giác Tài, cũng ở chung Cam Ranh với Ngọc Mỹ. Cả hai ông cụ đều ốm, nhỏ con.

Tôi hỏi ngay:

– Phải Giác Quảng truyền giới cho ông Giác Không ở Phù Mỹ không, hòa thượng?

Hòa thượng Giác Luyện đáp:

– Không biết Giác Không nào.

Tôi truy tiếp:

– Vậy ngài Giác Quảng đó đệ tử ai, hòa thượng?

Hòa thượng Giác Luyện thản nhiên đáp nhỏ nhẹ:

– Không biết nữa. Hồi đó mấy bậc tiền bối mình đâu biết!

Tôi nghĩ: “Sao lại không biết! Thì sư Giác Quảng đệ tử ngài Giác Lý chứ đệ tử ai.”² Thấy tôi im lặng, hòa thượng nói thêm:

– Có gì sư hỏi ngài Giác Chí thì biết.

– Mô Phật. Hòa thượng theo ngài Giác Quảng đó bao lâu rồi theo ngài Giác Lý?

– Ở Hà Lam, rồi vô Ngọc Cẩm – Hội An, cũng trong tháng đó. Rồi vô Đà Nẵng mua vé may bay đi vô Thành phố Hồ Chí Minh. Vô đó làm công quả ở Tịnh xá Trung Tâm, chỗ Hòa đồng Tôn giáo đó.

– Năm... sáu... mười lăm phải không?

– Đúng rồi đó. Đầu tiên đóng cừ, rồi đổ đất núi vô, bắt đầu xây lên.

– Vậy là đất trũng?

– Ồ. Đầu tiên làm cái chỗ để ở tạm. Ngài Quảng dẫn hết vô đó rồi đi, ngài không ở.

– Vậy là ngài Quảng dẫn vô làm Tịnh xá Trung Tâm – Phú Lâm rồi ngài đi?

– Ồ, đi ra Long Khánh, Phương Lâm gì đó, ở chỗ chùa cha của ngài.

– Vậy là ngài Quảng qua chùa rồi bao nhiêu sư ở lại với đức Thầy hết?

Hòa thượng Giác Luyện không đáp, mà ngược mặt hỏi chú mới bước vô:

– Làm gì đó con?

Chú ấy nói:

– Dạ, tiền dữa.

– Bao nhiêu?

– Dạ, ba trăm một, 78 trái.

– À...

² Cũng như lên Ngọc Ninh hỏi sư bà Cung thọ giới năm nào, Ni sư Châu một hai nói là không biết! Đến khi ra Ngọc Hương hỏi Ni trưởng Vinh điều đó, Ni sư Châu bước lại nói chặn ngay: “Ni trưởng không nhớ đâu.”. Có lẽ sư bà Cung chưa thọ Tỳ-kheo như trưởng lão Giác Lập.

Cầm tiền chú mua dừa đưa, hòa thượng Giác Luyện nhìn tôi nói:

– Có bao nhiêu đây mà có khi chết người! Minh thấy phi lý quá hơ?

Tôi bật cười, ngài nói tiếp tiêu tiêu:

– Ông to bà bự nào cũng chạy theo mấy miếng giấy này thôi! Chặt đầu, lột da, giết ông, giết mẹ... cũng vì bấy nhiêu đây thôi.

– Mô Phật.

Trong hơn 70 phút tôi ngồi hỏi thăm hòa thượng Giác Luyện, có một chú vào tịnh xá mua dừa, một chú vào mua xả về trồng, một lát lại có chú kia vào trả nợ bớt một nửa, đều trực tiếp gặp sư phụ trụ trì. Hòa thượng Giác Luyện đã sống rất xuề xòa với mọi người, và cũng đã tranh thủ thuyết pháp thức tỉnh người như vậy.

Lúc ấy có một chú đệ tử lại hỏi, rồi định ra đếm lại số trái, hòa thượng nói:

– Thôi, mình cũng “mô Phật” cho nó đi. Coi đàng hoàng chi nó khổ! Để cho nó kiếm tiền nó sống.

Tôi hỏi lại:

– Vậy tám, chín huynh đệ cùng qua một lúc với đức Thầy chớ, hòa thượng?

– Không, chỉ có sư đi cuối cùng thôi.

– Dạ.

– Qua làm Tịnh xá Trung Tâm, rồi đức Thầy cho đi tu tịnh...



Sư Giác Luyện trước năm 1975, đang an trú trong hạnh khát sĩ.

Hòa thượng Giác Luyện kể quá trình của mình trước năm 1975, nào ra Phú Quốc, nào làm Ngọc Đa, Ngọc Hiệp, rồi đến tháng 11 năm 75 về ở Ngọc Mỹ, từ đây đi bộ 15 cây số ra tới Cam Đức để khát thực, được cúng mấy củ lang... (*Vậy lỗ rồi, chi bằng ở tịnh xá tu khỏe!*) Một lát tôi hỏi đến chuyện chính:

– Bạch hòa thượng kể mấy ngày cuối của đức Thầy đi.

– Ngày cuối hả?

– Dạ, hồi đó ngài sống ở đâu, ngài mất làm sao, ngài có dặn dò gì không?...

Đang cao hứng đọc mấy bài kệ pháp, nghe tôi hỏi cắt ngang ông cụ nghĩ một chút rồi nói:

– Tôi nghiệp ngài lắm! Ngài ra Ngọc Cẩm (*Hội An*), rồi vô Ngọc Lâm (*Cam Ranh*) đúc con hạc, rồi đúc rồng. Kế ngài vô Ngọc Tháp (*Tháp Chàm*) cũng đúc rồng, rồi lên Ngọc Đức (*Đà Lạt*) ngài cũng đúc rồng ở công. Sau, ngài về lại tịnh xá... Ngọc Đa (*trên núi Lớn – Vũng Tàu*). Ở Ngọc Đa ngài bắt đầu nhịn ăn.

– Dạ.

– Khi đó đang xây dựng. Ngài đi xuống lấy kềm cột để đúc mấy cái lam, làm hiên của tịnh xá. Ngài chỉ cho làm. Ngài nhịn ăn, mà vẫn đi lên đi xuống chỉ làm. Rồi ngài tịch, năm 73.

– Tháng 2 âm lịch.

– Ừ. Mà tháng chạp năm 72 Giác Luyện đã nằm mơ ở Ngọc Đức, thấy sao mà lửa cháy dưới sông, chỗ đám bần. Biết cây bần không?

Hòa thượng hỏi đột ngột, tôi đáp:

– Con biết, rễ nó mọc ngược đó.

– Ủa chớ ở đâu mà biết cây bần nè?

– Thì đi mấy tịnh xá trong Nam là thấy ngay đó, hòa thượng.

Ông cụ đứng bên bàn kể tiếp:

– Cháy đám bần ào ào. Cái nói: “Ủa lạ, sao mà lửa cháy đám bần?”, mới leo lên bờ, chỗ đám cây mọc sấp, nó giống cây sứ mà trái như trái xoài. Sáng hôm sau, mừng một tết, mới nghĩ chắc sư Quảng chết quá! Hồi đó đánh lớn ở Phương Lâm (*thuộc Đồng Nai*), chỗ sư Quảng ở. Mà “bần” là “bần Tăng”.

Nghe đến đó không kiềm được tôi bật cười ngất. Ngài khoái chí giải tiếp:

– Còn “bờ” là “con đường”, “sứ” là “sứ mạng”, “Bần Tăng sứ mạng”. Mới lo xuống Phương Lâm, gặp sư Quảng mình nói: “Đại đức còn ở đây mà con ngủ thấy mộng, sợ quá!”. Sư nói: “Tui đâu có gì đâu!”. Rồi xong, đi xuống Trung Tâm ở đó, rồi ra luôn Ngọc Đa, tháng 2 năm 73.

Tôi im lặng nghe, hòa thượng Giác Luyện vẫn kể tiếp:

– Đêm đó tui lại thấy đi qua núi Nhỏ, xúm nhau cưa củi khúc khúc mang về, tịnh xá mình bên núi Lớn. Hôm sau làm công quả, tui nói với sư Quyền: “Sư Quyền, hồi hôm ngủ tui thấy chặt củi đem về tịnh xá nhiều lắm.”. Sư nói: “À, vậy là có lộc đó, tốt đó.”. Mình tu trên núi, có ai cúng dường cái gì đâu mà nói có lộc? Lúc đó mình trộn hồ để gắn mấy cái lam. Rồi bà Hội xuống chợ với cô Nguyệt để mua chanh, về làm ly nước chanh. Thầy nhịn ăn bảy ngày chớ chi uống có một viên thuốc tể bằng ngón tay. Sáng đó bung nước cho Thầy, ngộ thiệt, bước lên bậc đá mà nước mắt tuông ra.

Tôi hỏi ngay

– Ai, hòa thượng?

Ông cụ đáp:

– Giác Luyện nè. Cái nói: “Ừa, sao hồi nào không có, bây giờ lại có cái vụ này?”. Thầy ở cốc phía sau tịnh xá Ngọc Đa, mình đi lên mấy bậc đá mà nước mắt cứ chảy. Thấy lửa cháy chỉ nghĩ là sư Quảng thôi chớ không để ý Thầy. Thấy đống củi cũng không để ý Thầy. Sáng ra bùng nước cho Thầy uống, nước mắt chảy mà cũng không để ý đến Thầy, chỉ lo làm thôi.

Rồi ngài uống nước chanh đường, bị bí tiểu. Sư Quyền la, la là Thầy bí tiểu rồi làm sao? Chu cha ảnh la...

Tôi cắt lời:

– Thì đưa đi bệnh viện.

– Ảnh la to, rồi chạy.

– Từ đó xuống bệnh viện Vũng Tàu đâu có xa gì.

– Nhưng mà hai mắt đã đục rồi, vô phương rồi, nó đã báo hiệu rồi! Ảnh cứ la mình: “Sư Luyện, giờ này Thầy bệnh rồi mà cứ tiếc cái máng hồ làm gì!”. Nhưng mình đang lỡ làm máng hồ cho xong đã, đâu nghĩ Thầy bị nặng vậy đâu. Lúc mình xuống mới chạy lên cốc. Thầy đang nằm ở cái ghé, Thầy cứ thở hắc, hắc, hắc, là ngợp cá.

Tôi không hiểu, nên hỏi:

– Là cái gì, hòa thượng?

– Ngợp cá, hắc, hắc, hắc... (*Hòa thượng Luyện diễn tả như cá hớp hơi.*)
Mình nói: “Bạch Thầy, sáu một bước qua, sáu ba bước tới, chắc năm nay Thầy... tịch hả Thầy?”. Thầy nói: “Số tui 62 tuổi chết, nhưng vì tui tu nên sống được thêm một tuổi nữa. Năm nay tui đi.”

Tôi bật cười, đức Thầy cũng theo từ vi tính số nữa! Hòa thượng Ngọc Mỹ lặp lại câu nói của ngài Giác Lý rồi kể tiếp:

– Ngài nói rộn ràng vậy, tiếng trong, rõ ràng lắm. Lúc đó con mắt của ngài đã đục mất rồi, đục như mắt Mỹ vậy đó.

– Hai mắt luôn?

– Hai mắt luôn. Đục như nước com vậy đó. Rồi Thầy làm vậy nè, ba cái...

Hòa thượng Giác Luyện mô tả lại hành động cuối đời của thầy mình, và nói tiếp:

– Mình hỏi: “Thầy đánh gió hả Thầy?”, rồi lấy tay dần dần trán cho Thầy.

Tôi hỏi lại cho rõ:

– Hòa thượng lấy tay bầm trán Thầy?

– Ờ.

– Còn Thầy đưa tay gạt lên ba lần?

– Ờ.

Nói rồi hòa thượng Giác Luyện lại lặp lại hành động cuối đời của ngài Giác Lý. Tôi nói:

– Vậy thì ngài đâu có xoa đầu?

– Không. Tưởng là Thầy trúng gió, kêu mình bằm trán cho Thầy, ai dè là Thầy xá ba xá Thầy ra đi.

Theo mô tả của hòa thượng Giác Luyện thì hành động cuối đời của ngài Giác Lý là gạt hai tay từ dưới lên khỏi đầu ba lần, giống giống bơi ếch vậy, nó không phải là xá. Bơi ếch thì hai bàn tay đưa tới trước úp ngang nhau, còn đây hai bàn tay lại đưa sấp vào nhau, nhưng rồi vẫn gạt cao lên. Lúc đó không nói ra điều vừa nghĩ, tôi chỉ lo hỏi tiếp cho rõ:

– Trong tư thế nằm ngửa, trên ghé bó?

– Ờ, nằm vậy nè.

Hòa thượng Giác Luyện bước lại ghé bó gần đó diễn tả, và kể tiếp:

– Rồi Thầy để hai tay xuống, mình cứ dần dần, coi lại thì Thầy không hắc nữa, mà cũng không thờ nữa! Mình mới la lên: “ Sư Quyền ơi, Thầy tịch rồi sư Quyền ơi!”.

– Vậy lúc đó trong cốc chỉ có một mình hòa thượng thôi?

– Chu cha ảnh chạy lên ôm Thầy mà khóc!

– Tức là ở tịnh xá có mấy sư, lúc đó?

– Mình, với sư Quyền, còn mấy sư khác đã chạy đi tìm thuốc cho Thầy.

– Là có Thầy, sư Quyền, với hòa thượng thôi?

– Có sư Hoa, sư Lực nữa thì phải, mà mình không để ý...

– Lúc đó mấy giờ, hòa thượng?

– Lúc đó là mười giờ sáng.

– Ngài bị bí tiểu mấy ngày?

– Chắc hai tiếng, trong có buổi sáng đó thôi. Đi chợ về là tám, chín giờ, cho uống ly nước chanh mới bị bí tiểu.

– Vậy thì đâu có mấy ngày như hòa thượng Giác Chí kể.

– Chuyện này chỉ có Giác Luyện biết thôi mà!

– Dạ. Mà ngài đi nhắm hay mở mắt?

– Hở? Nhắm chớ. Lúc nói thì mắt ngài lim dim, nên mình mới biết con mắt đục chớ.

– Dạ.

– Lúc la lên mấy sư mới xúm vô, rồi đưa Thầy nằm lên giường, trong cốc. Giác Luyện đâu có tham gia nữa.

– Dạ.

– Rồi thỉnh Pháp sư (đang ở Tịnh xá Ngọc Hương bên núi Nhỏ) qua, ở trong Trung Tâm ra, rồi đưa Thầy xuống. Mà không biết đưa bằng cách nào, mình không để ý.

– Vậy thiêu xác ở đâu, hòa thượng?

– Đưa về Trung Tâm, ở Phú Lâm, liệm, rồi để bảy ngày.

– Dạ.

– Chu cha, lo hầu ngài, mà buồn ngủ mắt tít luôn!

– Híc, híc...

– Đi về Phan Rang, về Ngọc Tháp, trên xe gục qua một cái, gục lại một cái, gục vô cô đó, mắc cỡ gì đâu!

– Híc, híc...

– À, thiêu ở An Dưỡng gì gần Bến xe Miền Tây đó.

– An Dưỡng Địa, Chùa Huệ Nghiêm đó, hòa thượng.

Lúc đó 11 giờ, chú tập sự bung com lên, hòa thượng Giác Luyện quay qua bảo chú đem thắp đến chỗ bàn đá để ngài xếp chân cúng cho tốt... Tôi tắt máy thu âm, chuẩn bị cúng ngộ với hòa thượng.

Hai thầy trò đọc kinh cúng rồi độ ngộ, ăn xong tôi tranh thủ hỏi hòa thượng Giác Luyện thêm vài thông tin về Đoàn Thầy Lý:

– Bạch hòa thượng, lúc Thầy Lý đi thì chư Tăng trong đoàn đông không?

Hòa thượng Giác Luyện nhớ đâu nhắc đó, không theo thứ tự tuổi đạo:

– Sĩ, Cầu... Hà, Tùng, Công, Đăng, Nguyễn... Kiếm, Tràng... với sa-di nữa, cũng đông đó.

– Vậy Thầy Lý đi rồi thì trong huynh đệ bầu ai làm trưởng đoàn?

– Quản Tăng là ngài Giác Bạch.

– Lúc đó gọi là “quản Tăng” thôi hả, hòa thượng?

– Quản Tăng.

– Dạ. Mà trước khi đi thì ngài Lý có dặn dò sắp xếp gì trong chúng không?

Bấy giờ hòa thượng Giác Luyện nhỏ giọng nói ra vẻ quan trọng:

– Trước đó ngài có thuyết pháp...

Hòa thượng chỉ nói tới đó nên tôi hỏi tiếp:

– Ngài Lý thuyết pháp thường dạy gì, hòa thượng?

– Ngài thường dạy làm gì thì làm mà phải tu, tu nhân tích đức. Ngài trước kia là thợ hồ mà, nên đi đến đâu là ngài đều làm. Lúc làm Tịnh xá Ngọc Hiệp, giao cho ngài Hà mà ngài xuống chỉ đạo. Cuối đời ngài là từ Ngọc Cẩm (xa

nhất) ngài đi vô, tịnh xá nào ngài cũng ghé, ở đó trộn hồ đúc rỗng, với đúc con phụng.

– Dạ, để làm gì?

– Để ở cổng, hai con phụng. Còn hai con rỗng đứng châu hai bên lối đi bên trong.

Tịnh xá mà sao giống với đình? Nhưng tôi hỏi tiếp:

– Vậy trên đường đi vô ngài có ghé đây không, hòa thượng?

– Không, ngài không ghé Ngọc Mỹ.

– Vậy ở đây đâu có Phật tử nào theo Thầy, số Phật tử xưa đó, hòa thượng?

– Họ theo ngài Tràng.

Nói thêm vài chuyện về Ngọc Mỹ, hòa thượng Giác Luyện vô cớ lấy bản tiểu sử ra đưa tôi xem, nhờ sửa dùm. Tôi thừa hòa thượng cứ gói về giáo đoàn, ban thư ký họ sẽ sửa cho, khỏi lo. Ngồi chơi một lát nữa rồi tôi thỉnh hòa thượng Giác Luyện nghỉ trưa, tôi lo xuống phố scan mấy tấm hình mới mượn được. Ghé Tịnh xá Ngọc Mỹ ở Cam Ranh lần này tôi đã may mắn gặp được hòa thượng trụ trì và đã hỏi được chuyện cần hỏi. Bây giờ phải tiếp tục lên đường vô Phan Thiết...

Ở Ngọc Đức, mỗi sáng tôi thường lao động khoảng ba, bốn tiếng. Có sự cụng Giác Nghị cất cốc ở gần tịnh xá. Buổi sáng sự cụng thường đạp xe để tập thể dục khoảng một, hai tiếng, khi trên đường về thỉnh thoảng lại ghé Ngọc Đức chơi. Tôi nói khéo hạnh của sự cụng là hạnh tùy hỷ với công đức ở các nơi, vì tịnh xá nào, chùa nào sự cụng cũng ghé thăm! Sự cụng Giác Nghị vui vẻ đáp:

– Hồi đó đức Thầy Lý có dạy: “Mấy sự sau này cất am cốc ở đâu tu hành cũng nên tùy hỷ với mọi người.”, nên nay mình làm theo lời Thầy dạy đó chứ.

Tôi hỏi:

– Hồi đó đoàn đức Thầy Giác Lý đông không, sự cụng?

Sự Giác Nghị đếm theo thứ tự được mấy vị:

– Đỉnh, Bạch, Quảng, Cầu, Sĩ...

Tôi bèn hỏi tiếp:

– Đệ tử ngài Lý khoảng 50 vị không, sự?

Ông sự đáp:

– Chắc trên dưới chừng đó.

– Thành lực lượng một đoàn. Ngài có sứ mạng, tuy là người nhỏ trong chúng mà lại được vậy.

– Nhưng xá-lobi không bằng của ngài Giác An.

– Vậy hả?

– Thầy Giác An nhiều hơn bốn, năm hột, nhỏ nhỏ mà lóe sáng. Coi xá-lợi sướng hỷ!

– Nó màu gì?

– Ngó vô nó vàng, xanh, trắng, lóe lóe lên, tròn quay. Ngó đã lắm!

– Nó bằng hạt đậu xanh không?

– A, rồi rồi, mà nhỏ hơn một chút.

– Vậy là bằng hạt tiêu.

– Mình ngó thấy như hạt kim cương! Có duyên sư về Trung Tâm nói ông sư Pháp cho coi.

– Vậy sư cụ đang nói xá-lợi của ngài An hay ngài Lý?

– Cả hai như nhau, nhưng Thầy An nhiều hơn bốn, năm hột.

– Vậy ha. Hồi đó thiêu ở Sài Gòn hả?

– Lâu quá trò quên rồi.

– Lúc ngài Giác Lý mất cụ còn tu chớ?

– Còn chớ, mà trò về Hội An rồi. Sư Giác Chí nhấn mà trò vô không kịp. Lúc làm tháp Thầy trò có phụ làm.



Sư cụ Giác Nghị đang công quả ở Ngọc Đức, mấy năm nay thường hay nói:

“Tuy phương tiện nhưng trò không tùy tiện.”

Các vị “người Việt gốc sư” khi về già đều đi tu lại, cũng như lá rụng về cội. Nay sư cụ Nghị không nhập chúng nơi nào, chỉ tùy duyên cất cốc ở tạm thân già. Khi con muốn mua đất cho cụ lập tịnh thất, sư cụ đã ra điều kiện sau khi cụ mất các con phải có người ở nơi đó, nếu không cụ không nhận. Do vậy 13 năm nay cụ ở nhờ trên đất người ta, trong một khu nhà trọ, thành cảnh nửa đời nửa đạo. Ở gần nhà thế, sư cụ Giác Nghị thường hay nói thanh minh câu này: “Tuy phương tiện nhưng trò không tùy tiện.”. Sư cụ nói riết làm tôi thuộc luôn, quan điểm sống hiện nay của ông cụ. Về chuyện Khất Sĩ ngày xưa, sư cụ đã kể cho tôi nghe mấy chuyện này:

– Hồi đó có sư Giác Lập ở chung với trưởng lão Giác Nhơn tại núi Đát.

Nghe vậy tôi đáp:

– À, trưởng lão Giác Lập, sau về ở Vũng Tàu đến khi mất vào năm 97.

– Mình không biết Giác Lập nào. Nhưng hồi đó nghe sư có chỗ đặc biệt, nên lúc đến núi Đất thăm trưởng lão Giác Nhơn mình đã đến gặp sư. Hồi đó tịnh xá đơn giản, đất rộng. Cốc trưởng lão Giác Nhơn ở trên núi, cốc ông thí chủ của sư ở một mé, còn cốc sư Giác Lập ở dưới này. Cốc gọn gàng, cũng chẳng có đồ đạc gì.

Tôi im lặng nghe, sư cụ kể tiếp:

– Mình đáp y đến chỗ sư Lập, chấp tay xá sư đang ngồi trước cốc. Mình thưa: “Bạch đại đức, nghe nói đại đức tu có chỗ đặc biệt, xin đại đức hoan hỷ cho con xem một lần được không?”. Sư Lập nói: “Cái ông sư Nghị này! Thôi được rồi...”. Sư mới ngồi chồm hồm lên, vén cái y hạ, nói: “Ông xem đi.”. Mình cúi xuống xem. Trời ơi, nguyên bộ phận đó rút hết vô trong người rồi!...



Sư Giác Diệu ở Núi Đất với các sư Giác Nhơn, Giác Bửu... năm 1960.

(Ngôi hàng đầu, giữa hình. Hình sưu tầm tại TX. Ngọc Tâm – Sóc Trăng.)

Chuyện sư Giác Lập khi trẻ tu đặc pháp quy túc tôi đã nghe nói lâu rồi, nhưng đây là lần đầu tiên nghe kể bộ phận sinh dục đã rút hết vô trong thân, như đầu rùa rút hết vô trong mai, mà khép kín lại. Đúng là sư Giác Nghị ngày xưa tò mò thiệt, mà chuyện không dừng lại ở đó, sư cụ Nghị kể tiếp:

– Mình chấp tay xá xá sư rồi về cốc. Hôm sau mình rủ sư Giác Diệu,

Tôi ngắt lời:

– À, Đoàn I, cũng ở tu với trưởng lão Giác Nhơn hồi đó.

– Ừ, cao cao người. Mình rủ sư tới làng Hòa Hảo. Người ta mặc áo trắng, đội khăn, ra chào hai sư. Mình nói: “Quý vị có muốn đi xem “của quý” của nhà

sư không? Có người tu sắp thành Phật rồi đó.”. Lúc đó mình dùng ngay từ “của quý” mà.

Tôi không đáp, để ông cụ kể. Sư cụ Giác Nghị kể tiếp:

– Họ chịu đi theo, mười mấy người. Mình dẫn vô núi Đất gặp sư Giác Lập. Mình đến gặp sư trước, thưa hết chuyện mình đã dẫn họ đến đây như vậy, như vậy... Sư nói: “Ông Nghị quá tay! Thôi được, nhưng không có đàn bà nghe!”. Sư cũng cho họ xem nữa, mà vén hết y lên. Trời ơi, mấy ông bò xuống mà nhìn cho kỹ, ai cũng nói sư Lập sắp thành Phật rồi! Họ về, đem xe chở vô đủ đồ cúng dường cho mấy sư!

Sư Giác Nghị Đoàn V ngày xưa tánh lí lắc thiết. Cảnh tượng cả đám đàn ông bò xuống đất nhìn phía dưới của một ông sư thật kỳ quái, có gì hay ho. Pháp quy túc là pháp tu luyện của Tiên gia, chẳng phải Phật pháp. Người nam khi tu Tiên sẽ tu pháp quy túc để diệt dục vọng, còn người nữ khi tu Tiên sẽ tu pháp trảm xích long (*chém rỗng đờ*) để dứt kinh nguyệt. Chắc rằng các nhà khoa học ngày nay không tin nổi là con người có thể tu luyện để thay đổi sinh lý cơ thể, nhưng thật sự là có các pháp tu đó, không cần dao kéo của bác sĩ can thiệp. Còn đức Phật Thích-ca có quả báo mã âm tàng (*bộ phận sinh dục giấu kín như của ngựa*) là do ngài nhiều kiếp không dâm dục. *Kinh 42 Chương* kể: Có một tỳ-kheo muốn chặt dương vật vì sợ không dằn lòng nổi, đức Phật nghe thừa chuyện đã quở trách, nghiêm cấm các nhà sư làm tổn thương thân thể, và dạy rằng: Đoạn âm chẳng bằng đoạn tâm, cắt cái đó chi bằng dứt bỏ tâm dâm dục. Bối lỗi tại tâm chứ đâu phải tại cái đó, cho nên phải trị tâm mới đúng.

Tuy vậy, chuyện sư cụ Giác Nghị kể trên cũng thật đặc biệt, lịch sử Phật giáo Ấn Độ nói riêng và lịch sử Phật giáo thế giới nói chung chưa từng có, thôi cũng ghi ra cho mọi người biết là có những sự tu luyện như vậy đấy, và nhà Phật không dùng phương pháp đó, không bao giờ cho rằng như vậy là thành Phật hay sắp thành Phật. Chuyện này sư kể tôi nghe hai, ba lần, có phần đặc ý. Mà sư còn có mấy chuyện đặc ý nữa, đều đặc biệt cả. Sư kể:

– Lần đó trò ở lại núi Đất công quả và tập tu với trưởng lão Giác Nhơn. Một tối, khoảng sáu, bảy giờ, trưởng lão bảo: “Mấy ông tắm rửa gì đi rồi một lát theo tôi.”. Trò là một, sư Giác Đồng là hai, Giác Đồng lập Tịnh xá Ngọc Hoa Nghiêm ở huyện này đó; thêm một sư nào đó với ba ông sư đệ tử trưởng lão Nhơn là sáu người. Khoảng bảy giờ, trời tối hẳn, trưởng lão Giác Nhơn cầm đèn bin đi trước, kế là mình, sau là mấy sư, đi lên. Có một con chim gì đó bay ngang, kêu vút một tràng như tiếng sáo thổi, trưởng lão chỉ tới trước nói: “Đó, đó, lâu lâu ông lại về thăm tôi!”. Phía trước là một con cộp to lắm, lần đầu tiên mình được thấy cộp thật! Nó màu trắng, khoang đen, đuôi màu vàng. Ông quay đầu nhìn mấy sư, há cái miệng to, hà hà... Mình níu y trưởng lão, ngài nói: “Không sao đâu.”. Trưởng lão Giác Nhơn đưa tay nói với nó: “Biết rồi, ông đi đi nghe.”. Nó ngoắc ngoắc đuôi từ từ bỏ đi.

Chuyện này chưa từng nghe ai kể, cả mấy người biết trưởng lão Giác Nhơn mà tôi đã gặp để tìm hiểu viết bài 36. Tôi nói:

– Hay thật! Cụ có mấy nhân duyên thật đặc biệt.

Sư cụ Giác Nghị đáp:

– Hồi đó sao mà mình gặp được nhiều bậc tôn túc, mình cảm thấy hân hạnh quá! Có một chuyện về đức Thầy Giác Lý của mình, để kể sư nghe. Hồi đó ở Vĩnh Long, một bữa Thầy nói trưa không về tịnh xá, bà Ngọc Đắc khởi xốt bát cho Thầy. Thầy mang y bát đi vào rừng, mình với sư Đạo với một sư nữa đi theo. Vô rừng, Thầy trái tọa cụ ra ngòi thiền, mình với hai sư đi xuống suối. Lúc ngòi Thầy đã để bát trước mặt, nắp bát mở ra để bên cạnh. Khi mấy sư lên, trời ơi khi ở đâu về mang chuối cúng đầy bát của Thầy! Có hai con khi to ngòi gần hai bên Thầy nữa!

Tôi hỏi:

– Vĩnh Long sao có rừng, có suối, sư?

Sư cụ Nghị đáp liền:

– Hồi đó có chứ.

– Rồi sao có khi?

– Có, mình thấy rõ mà.

– Năm đó năm mấy?

– 65, 66 gì đó.

– Mà chuyện này chưa nghe vị nào bên Đoàn V kể hết?

– Có biết đâu mà kể! Chuyện này về sau chỉ có sư Đạo kể lại với sư Giác Quảng thôi. (Sư Quảng hỏi ở trong đoàn rất kỹ và khó, sau bị điên, sư về lại với “sư phụ” cũ của mình ở một ngôi chùa tại Định Quán, Đồng Nai, chỗ mấy viên đá chồng to hai bên quốc lộ 20.)

Thấy tôi tỏ vẻ hoài nghi, sư cụ Giác Nghị nói tiếp:

– Có chụp hình nữa, không nhớ sư Phong hay sư Thương gì đó đi theo đã lấy máy chụp hình lại.

Tôi hỏi:

– Hồi đó mấy sư cũng có máy chụp hình sao?

– Có chứ, mấy ông có hết.

Chuyện tạm ghi nhận như lời kể. Nhưng lần sau sư cụ Nghị ghé chơi cờ, vào một buổi chiều mưa, tôi đã bày cờ chiếu chiếu với ông cụ. Ông cụ 77 tuổi (sinh 1942) nghĩ nước cờ chậm, nên tôi tranh thủ gọi lại chuyện cho cụ nói. Nghe tôi hỏi lại, sư cụ Giác Nghị đã thành thật thế này:

– Không biết Thầy đi vào cái rừng nào đó, ở đâu đó, rồi khi xốt bát cho Thầy. Thầy nói với một sư nào đó, sau mình có nghe kể mà.

Thì ra là vậy. Tôi nhớ lại chuyện hòa thượng Giác Chí đã kể, rằng hồi Thầy Lý ở núi Bà Đen – Tây Ninh có mấy con khi hay đi theo, do ngài cho nó ăn. Nhưng một chuyện của ông cụ đã vậy, còn mấy chuyện kia thì sao? Thôi tôi hỏi sư Giác Nghị chuyện khác:

– Còn Pháp sư Giác Nhiên thì sao, sư?

– Pháp sư khỏi nói, đặc biệt lắm! Ngài thuyết pháp là nước chảy mây bay, thao thao bất tuyệt. Mỗi lần thuyết pháp, ngài xếp chân ngồi rồi mỉm cười một cái, sau đó bắt đầu nhập đề, nói mấy bà nghe say sưa!

– Cuối đời ngài về Việt Nam mấy lần mình có gặp. Như sư Giác Huệ thì sao?

– Giác Huệ thì thơ văn khỏi chê! Hồi đó đi thuyết pháp, có người gởi giấy hỏi sư Giác Huệ:

“Là tu sĩ có tình yêu không nhỉ?
Nếu nói “Không” là những kẻ vô tri
Bằng nói “Yêu” là những mối tình si
Không hay có xin nghe được giảng giải.”

Sư ứng khẩu đáp:

“Hãy lắng lặng mà nghe Tăng đáp lại
Có mà không, không mà có mới kỳ
Không là không cái tình ái li ti
Có là có mối tình yêu đại hải.

Tôi không thể yêu riêng người em gái
Mái tóc huyền thơ mộng xõa ngang vai
Môi thắm tươi, mắt điểm phượng, mày ngài
Giọng thỏ thẻ, thêm tương đi yêu điệu.”

“Gớm chưa?”, sư cụ Nghị bật cười hỷ hả rồi lại nói:

– Cũng chuyện Pháp sư, hồi đó ở Hội An, bây giờ chắc không ai biết đâu.

Tôi nói:

– Sư cụ kể đi.

– Do mình là người Hội An, hồi đó có tháp tùng theo Pháp sư nên biết.

Tôi gật đầu, ông cụ kể:

– Hồi đó ở Hội An có thằng tỉnh trưởng nuôi một con voi to. Hôm đó nó biểu cho con voi uống rượu say. Lúc thấy Pháp sư dẫn Tăng đoàn đi vào, nó bảo thả voi say ra, cả bọn đứng trên lầu nhìn xuống. Sư thấy nguy hiểm ghê không?

Tôi gật đầu. Sư cụ Nghị kể tiếp:

– Thật nguy hiểm, nhưng Pháp sư bảo mấy sư cứ vững tâm, còn ngài sửa lại y áo chỉnh tề rồi đi vào. Đi đến gần, con voi đưa cái vòi dài lên cao, bỗng nhiên nó quỳ hai chân xuống lạy Pháp sư chứ không làm hại. Pháp sư đưa tay sờ đầu nó, khuyên nó đừng hại người. Sư thấy oai lực của Pháp sư Giác Nhiên ghê chưa?

Tôi hỏi:

– Hồi đó Pháp sư dẫn mọi người vào gặp ông tỉnh trưởng có việc gì vậy sư?

– Mình không nhớ, có việc gì đó. Ông tỉnh trưởng đó theo Công giáo, sau việc đó nó nể Phật giáo mình lắm.

– Lúc đó Pháp sư dẫn đoàn khoảng chục vị không?

– Khoảng bảy, tám vị thôi. Có hai cô Phật tử bận áo đà mang bị đi phía sau nữa.

– Tám giới mới được mặc đồ nâu. Còn họ mang bị theo là để xốt bát cho quý sư đó.

– Đúng rồi, không sai.

– Chuyện này chưa nghe các hòa thượng bên Đoàn IV mình kể lần nào. Mà xui khiến làm sao con voi lại đến lạy Pháp sư với Tăng đoàn?

– Bạch sư, đó là phước đức sâu rộng của Pháp sư nên long thần hộ pháp ủng hộ cho ngài.

– À...

Sư cụ Nghị kể tiếp:

– Hồi ở Gò Công, đêm đó đức Thầy thuyết pháp. Ngài thường giao mình giữ cái ô-bạt-lơ, chính mình cầm máy giới thiệu với mọi người và thỉnh đức Thầy ra. Ngài ra, ngồi xuống, đầu tiên mỉm cười một cái³, rồi đọc bốn câu thơ:

“Làm thân con gái chẳng biết lo
Thấy trai ngộ ngộ ừ ừ cho
Cha mẹ vô tình nào có biết
Thấy con bụng bự tưởng ăn no!”

Quó làng ơi, họ vỗ tay rần rần. Máy bà chấp tay vái Thầy nói: “Con lạy Thầy!”... Rồi Thầy thuyết pháp khoảng 35 phút, xong “A-di-đà Phật” là nghỉ.

Chuyện này sư cụ Nghị kể mấy lần, rất đặc ý. Bài thơ trên hợp với tâm tình của đồng bào nông dân nên họ vỗ tay rần rần. Qua việc này chỉ nên ghi nhận một điều: Hồi đó các đoàn khất sĩ rất được lòng dân, đi đâu cũng được ủng hộ nhiều hơn là chống phá. Với thể loại ký sự, là ghi chép lại mọi việc, thì cứ ghi nhận một nét sinh hoạt Phật pháp trong thời kỳ đầu của Đoàn Thầy Lý đã. Không biết bài thơ trên có phải là nội dung chính của bài pháp hôm đó hay không? Mà chẳng nói đâu xa, ngay hòa thượng Giác Tường là bậc lớn tuổi đạo nhất bên Khất Sĩ hiện nay, là giảng sư chính của Đoàn Du Tăng thứ hai ngày xưa, thỉnh thoảng thuyết pháp ở Tịnh xá Trung Tâm – quận Bình Thạnh ngài còn đọc câu này:

“Muốn người ta, người ta không muốn
Xách cái dù đi xuống đi lên.”

Y như lần nào nghe đến đó Phật tử Trung Tâm cũng vỗ tay ào ào, còn cả trăm Tăng sinh thì thấy mắc cười dùm.

³ Có vẻ là đầu tiên vị giảng sư phải mỉm cười một cái.

Đó là sáu câu chuyện của sự cụ Giác Nghị Đoàn Thầy Lý ngày xưa. Thị xã Phú Mỹ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nơi tôi ở vốn trước đây là huyện Tân Thành. Từ ngày 01 tháng 6 năm 2018 nó lên thị xã. Địa bàn này có khoảng 500 chùa chiền tịnh xá với hơn 3000 Tăng, Ni, mật độ cơ sở tự viện dày nhất Việt Nam. Nói về “Khất sĩ” thì ở vùng này đa dạng, nào là Tịnh xá Ngọc Sơn Dinh, Thiền viện Minh Đức, Tu viện Minh Đạo, Tịnh xá Ngọc Phật, Tịnh xá Ngọc Thạnh, Tu viện Pháp Viên... Bởi đa dạng nên phong phú hình thức, sinh hoạt sôi nổi. Và vị hòa thượng được Tăng, Ni “Khất sĩ” ở vùng này kính trọng là hòa thượng Giác Cầu, Tăng trưởng Giáo đoàn V Phật giáo Khất Sĩ.

Năm 2012 về đây, qua An cư 2013 tôi đã xuống Tịnh xá Ngọc Thạnh xin tụng Hạ. Ngọc Thạnh là một trường Hạ đặc biệt, chư Tăng Bắc tông trong vùng cùng đến tụng Hạ, cùng nghe đọc Giới Bản Tăng Khất Sĩ với chư Tăng Khất Sĩ vào mỗi kỳ bố-tát.

Đến An cư 2014 tôi tụng Hạ tại trường Hạ chính của tỉnh hội là Đại Tông Lâm cho biết, và qua năm kể lại tụng Hạ ở Chùa Huệ Minh tại xã, là văn phòng của Ban Đại Diện Phật giáo huyện. Thật ra đi tụng Hạ chỉ là mỗi kỳ bố-tát thì đến nghe Giới chứ không có gì khác, và để cuối mùa An cư sẽ được Ban Tăng sự của tỉnh đóng dấu xác nhận vào sổ An cư. Tụng Hạ như thế không có ý nghĩa mấy, nhưng nó cũng mang đến những sự quen biết, thông cảm, nơi một địa phương có rất đông Tăng, Ni.

Trước đó tôi đã mấy lần đến Tịnh xá Ngọc Thạnh, đi cùng hòa thượng Giác Ngộ, mỗi khi ngài ghé thăm nơi này. Đến Ngọc Thạnh, lập tức sẽ thấy ngay hai câu đối đặc biệt nơi trước cổng:

“Nhất trần bất nhiễm Bô-đề địa
Vạn thiện đồng quy Bát-nhã môn.”

Hai câu đối chữ Hán này có nghĩa là:

“Tâm Giác ngộ một trần chẳng nhiễm
Cửa Trí huệ muôn thiện cùng về.”



Cổng Tam quan Tịnh xá Ngọc Thạnh – núi Dinh

Mấy chữ “Bồ-đề địa” phải dịch là “cảnh giới Giác ngộ” mới đúng, không thể dịch là “đất Giác ngộ”, và vì trong một câu đối phải chuẩn số chữ nên tạm dịch là “Tâm Giác ngộ”. Còn “trần” là “bụi” theo nghĩa đen, ví cho mọi vật chất, tình cảm, tư tưởng; đều nhỏ nhen, tầm thường, và dơ bẩn. Người ta ai cũng nhiễm trần, mê mết, lặn lội trong đó, khiến cho tâm đen tối, khổ sở. Người ta không thể không nhiễm trần, vì họ đã quá thuần thực tác phong đó. Nhưng Phật tâm không nhiễm một mảy trần, có cảnh giới đó. Điều muốn nói ở đây là qua câu đối nơi cổng người trí có thể biết được phần nào về Tịnh xá Ngọc Thạnh ở núi Dinh.

Nhân tiện nhắc đến câu đối tượng tự cũng đã phổ biến từ lâu trong Phật giáo Bắc truyền Đại thừa:

“Thật tế lý địa bất thọ nhất trần
Vạn hạnh môn trung bất xả nhất pháp.”

Nghĩa là:

“Chỗ lý chơn thật chẳng thọ một trần
Trong cửa muôn hạnh chẳng bỏ một pháp.”

Tâm ấy không dính dáng một hình sắc, một âm thanh, một mùi hương, một vị, một xúc chạm, hay một ý nghĩ nào hết. Có cái tâm Phật như vậy sao, ở ngoài tất cả? Thế thì bỏ hết ư, **hủy diệt hết ư**, như các sư Nam tông thường rao giảng? – Không, đừng kẹt theo lời nói diễn giải. Tâm ấy rất sống động, **chính là chỗ biện chứng cho muôn hạnh thành tựu công đức**, nên không có bỏ hết, không có hủy diệt hết! Chớ vì học Phật pháp lại trở thành ngoại đạo! Chẳng nói gì thành tựu công đức, ngay mọi việc tào lao của chúng sanh cũng được kết quả chính là nhờ diệu tâm viên giác đó! Chẳng phải *Kinh Phổ Môn* đã bảo sao: Muốn có con trai thì được con trai, muốn có con gái thì được con gái, tóm lại là chúng sanh làm gì đều được nấy!



Tịnh xá Ngọc Thạnh – núi Dinh

Mỗi lần đến Ngọc Thạnh hòa thượng Giác Ngộ đều chỉ ngôi chánh điện cao to bề thế nói với tôi: “Su Cầu từ khi cất chánh điện này lên thì phát mạnh!”. Y như lần nào tôi cũng không đáp lời thầy, lại tự nhủ: “Ngôi tịnh xá của Tổ kiến

lập chỉ nhỏ 8m à!”). Phát mạnh là thuộc về lĩnh vực tôn giáo, lời tục gọi là “làm ăn khá”, còn đạo không phải là tôn giáo, tôi đỉnh ninh như thế! Ông cụ muốn tôi cất Ngọc Đức như vậy chứ gì, nhưng tiền ở đâu làm (*nếu không cầu cạnh người*), và làm to rồi ai quét dọn mỗi ngày? Thôi từ từ tính...

Tháng 7 âm lịch năm 2019, chiều ngày 11 sư cô Tiến trụ trì Ngọc Phước mời tôi 13 qua cúng Vu-lan. Không ai mời cúng cận ngày vậy, may sao 13 cũng rảnh và tôi cũng dễ dãi nên đã nhận lời. Sáng đó qua, sư cô tổ chức theo lễ hành chánh và đãi như ở các chùa, hòa thượng Ngọc Thạnh là người chứng minh. Các thầy trong Ban Trị sự đều nhỏ so với ngài, (*nhưng khi ngồi thì họ đều cao to hơn nhiều*). Trong lúc đợi các thầy đến, hòa thượng ngồi nói chuyện với thầy xướng ngôn. Tôi xá chào hòa thượng rồi đi quanh quanh chơi. Một lát vẫn thấy tôi không vào phòng khách, hòa thượng quát tay gọi:

– Nè, sư, sư.

Bất giác tôi chạy lại ngay mà xun xoe bên ngài:

– Mô Phật, hòa thượng gọi con!

Tôi không ngờ mình đã trở nên “mềm dẻo” vậy. Dĩ nhiên hòa thượng biết tôi, ngài hỏi chuyện Ngọc Đức, nhắc ngài Ngô cứ hay lái xe này nọ... Một lát tôi hỏi:

– Hiện nay trong giáo đoàn có ai phụ tá hòa thượng không?

Ngài lại đáp:

– Có sư Minh Trì.

– Minh Khánh vẫn đi học phải không, hòa thượng?

– Ông ở Mỹ luôn rồi.

– Năm nay giáo đoàn mình Tụ tứ ở đâu, hòa thượng?

– Ở Hội An, mai tôi ra đó chứng minh.

– Đạo này hòa thượng đỡ bệnh tiểu đường chưa?

– Mình phải sống với nó thôi. Hễ khéo khéo thì sống, còn bướng bỉnh thì chết sớm.

Nghe ông cụ nói tôi lại nghĩ: Ham sống làm gì, hễ xong việc thì mình đi, chẳng thèm! Đến khi cúng xong ra về, đi ngang chỗ tôi ngồi hòa thượng Giác Cầu vỗ vai tôi vài cái...

Qua hai bài ký sự tìm hiểu về Giáo đoàn V Phật giáo Khất Sĩ, với một số thông tin, ít ra người đọc cũng biết được có một giáo đoàn khất sĩ Minh Đăng Quang như thế.
